

Số: 1664 /QĐ-UBND

Bình Phước, ngày 16 tháng 10 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định về vị trí, cơ cấu tổ chức và số lượng người làm việc của
Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bình Phước
trực thuộc Sở Tư pháp**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật Tổ chức Chính phủ và luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Trợ giúp pháp lý ngày 20 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 144/2017/NĐ-CP ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật trợ giúp pháp lý;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 26 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng, quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 01/2022/QĐ-UBND ngày 20 tháng 01 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về phân cấp thẩm quyền quản lý tổ chức bộ máy và tuyển dụng, sử dụng, quản lý viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định số 13/2023/QĐ-UBND ngày 23 tháng 02 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định số 354/QĐ-UBND ngày 09 tháng 02 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bình Phước;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Công văn số 1307/STP-T.Tr ngày 09 tháng 8 năm 2023 và Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 2082/TTr-SNV ngày 10 tháng 10 năm 2023.



QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí

1. Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bình Phước (sau đây gọi tắt là Trung tâm) là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Tư pháp.

2. Trung tâm có tư cách pháp nhân, có con dấu, trụ sở riêng và được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và tổ chức tín dụng để hoạt động theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Cơ cấu tổ chức và số lượng người làm việc của Trung tâm

1. Lãnh đạo Trung tâm:

a) Trung tâm có Giám đốc và không quá 02 (hai) Phó Giám đốc.

b) Giám đốc Trung tâm là Trợ giúp viên pháp lý, là người đứng đầu Trung tâm và là người đại diện theo pháp luật của Trung tâm, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Tư pháp và trước pháp luật về toàn bộ nhiệm vụ, quyền hạn của Trung tâm.

c) Phó Giám đốc Trung tâm là Trợ giúp viên pháp lý, phụ trách một hoặc một số lĩnh vực công tác do Giám đốc Trung tâm phân công, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Trung tâm và trước pháp luật về kết quả công tác được giao. Khi Giám đốc Trung tâm vắng mặt, một Phó Giám đốc được Giám đốc ủy quyền điều hành các hoạt động của Trung tâm.

2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ:

a) Phòng Hành chính - Tổng hợp;

b) Phòng Nghiệp vụ.

Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Trung tâm phải đảm bảo đủ các điều kiện về số lượng người làm việc là viên chức để thành lập từ 07 người trở lên và phù hợp với quy định tổ chức, bộ máy. Việc bố trí chức danh lãnh đạo cấp phòng thuộc Trung tâm theo nguyên tắc: Có từ đủ 07 đến 09 người làm việc là viên chức được bố trí 01 cấp trưởng và 01 cấp phó; có từ đủ 10 người làm việc là viên chức trở lên được bố trí 01 cấp trưởng và không quá 02 cấp phó; không thành lập phòng có dưới 07 người làm việc là viên chức.

3. Về thẩm quyền bổ nhiệm, miễn nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý

Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, miễn nhiệm, cách chức, cho từ chức, đánh giá, khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu và thực hiện các chế độ chính sách khác đối với Giám đốc, Phó Giám đốc Trung tâm và Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng thuộc Trung tâm thực hiện theo quy định của Đảng, Nhà nước về công tác cán bộ và theo phân cấp thẩm quyền quản lý viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh đã được Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.

4. Biên chế viên chức (số lượng người làm việc) của Trung tâm

Biên chế của Trung tâm thuộc biên chế sự nghiệp. Số lượng người làm việc của Trung tâm được giao trên cơ sở Đề án vị trí việc làm gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động và đảm bảo đáp ứng tiêu chí thành lập Trung tâm theo quy định là từ đủ 15 người làm việc là viên chức trở lên và nằm trong tổng biên chế sự nghiệp của Sở Tư pháp được Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

Điều 3. Giám đốc Sở Tư pháp có trách nhiệm quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác của Trung tâm theo quy định của pháp luật và phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1977/QĐ-UBND ngày 19 tháng 8 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi khoản 1 Điều 2 Quyết định số 354/QĐ-UBND ngày 09 tháng 02 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bình Phước.

Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Giám đốc Sở Tư pháp; Giám đốc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bình Phước; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- TTTU, TT.HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 5;
- Sở Nội vụ (05 bản);
- Sở Tài chính;
- Kho bạc Nhà nước Bình Phước;
- LĐVP, Phòng NC, KGVX;
- Lưu: VT, (T195QĐ).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Trần Tuệ Hiền

